

**CÔNG TY TNHH TNB CỬA THÔNG MINH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TNB CỬA THÔNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TNB SMARTDOOR COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TNB SD CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106974468

**3. Ngày thành lập:** 03/09/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 33, ngõ 390 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983 040 468

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu                                                                                                                      | 2599        |
| 2.  | Sản xuất linh kiện điện tử                                                                                                                                                       | 2610        |
| 3.  | Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện                                                                                                   | 2710        |
| 4.  | Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học                                                                                                                                              | 2731        |
| 5.  | Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác                                                                                                                                           | 2732        |
| 6.  | Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại                                                                                                                                          | 2733        |
| 7.  | Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng                                                                                                                                                | 2740        |
| 8.  | Sản xuất đồ điện dân dụng                                                                                                                                                        | 2750        |
| 9.  | Sản xuất thiết bị điện khác                                                                                                                                                      | 2790        |
| 10. | Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động                                                                                                     | 2814        |
| 11. | Sản xuất máy thông dụng khác                                                                                                                                                     | 2819        |
| 12. | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                                                                                                                                     | 2220        |
| 13. | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                                   | 2511(Chính) |
| 14. | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                                          | 1622        |
| 15. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý;                                                                                                                                   | 4610        |
| 16. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) | 4659        |
| 17. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Tư vấn chuyển giao công nghệ;<br>- Tư vấn về công nghệ khác                            | 7490        |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức              | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ(%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN HỒNG NAM  | Số 33, tổ 10 phố Hoàng Như Tiếp, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam         | 170.000.000           | 34,00    | 012172893                                                                                                                                         |         |
| 2   | MẠC NGỌC BÁCH    | Số nhà 61, tổ 12, Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam               | 165.000.000           | 33,00    | 090065378                                                                                                                                         |         |
| 3   | NGUYỄN ĐĂNG TUẤN | Số 12 hẻm 132/52/3 đường Cầu Diễn, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 165.000.000           | 33,00    | 012611538                                                                                                                                         |         |

#### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN HỒNG NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 29/09/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012172893

Ngày cấp: 03/03/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 33, tổ 10 phố Hoàng Như Tiếp, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 33, tổ 10 phố Hoàng Như Tiếp, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

#### 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội